

Như Ánh Mây Trôi

Đỗ Dung

Sau lưng chiếc quan tài, một vách tường đá rêu phong. Ánh sáng trắng như ánh sáng thiên nhiên từ trên trần cao dịu dàng tỏa xuống. Tiếng nước chảy róc rách quanh những tảng đá rồi nhẹ nhàng rơi xuống mặt hồ. Xung quanh chỗ Tuyết Minh nằm đầy hoa. Căn phòng đầy hoa. Những vòng hoa huệ tây màu tím chen lẫn những bông hồng, cúc...trắng, tím nhẹ, phớt hồng...Tuyết Minh yêu màu tím. Em nằm gọn gàng trong chiếc áo dài màu hoa cà. Mái tóc buông xõa. Đôi mắt khép lại bình yên. Dáng em nằm thanh thản, êm đềm như nàng công chúa ngủ trong rừng của những truyện cổ tích thần tiên.

Lễ phát tang giản dị. Không sư, không ban hộ niệm, không lời tụng kinh, không tiếng chuông mõ. Không cha, không mục sư, không một lời nguyện cầu hướng dẫn vong linh...May mắn còn có bàn thờ hoa tươi thắm, đèn nến lung linh. Khuôn hình em tươi cười, mờ ảo sau chiếc bình hương tỏa khói trầm thơm ngát. Những vòng khăn tang trắng tự quấn cho nhau.

Chín chị em gái mách chực năm riu rít chia sẻ ngọt bùi. Bây giờ Tuyết Minh nằm đó, sau buổi lễ hỏa táng ngày mai em tôi thành tro, thành bụi. Chúng tôi không bao giờ trông thấy em nữa. Như có vết dao đâm nhói trong tim. Đau đớn!

Tôi lặng lẽ chú tâm cầu nguyện cho em và cả tám chị em cùng đem hết tình thương nguyện cầu:
- Ngủ đi Minh, ngủ một giấc thiên thu bình yên. Em hãy giữ tâm an lành về nơi tiên cảnh. Ở đó không còn lo âu, bon chen, tính toán...Không có đau đớn, khổ sở, muộn phiền...
- Cầu xin các đấng tối cao, Trời, Phật hay Thiên Chúa...Các Ngài hãy cứu vớt linh hồn em, hướng dẫn em về chốn Vĩnh Hằng, đời đời Hạnh Phúc trong vòng tay che chở của Các Ngài.
- Xin Tổ Tiên, Ông Bà nội ngoại, Bố, Anh Dững, các Cô, Các Cậu linh thiêng hãy đón em, hướng dẫn, che chở em để em khỏi đi lầm đường, lạc lối.

Gia đình chúng tôi theo Phật Giáo. Bảy tuần lễ cuối cùng, sau những suy sụp tinh thần và những đau đớn tột cùng của thể xác vì căn bệnh ung thư, em đã gặp một phái đoàn truyền giáo Tin Lành, những người bạn của thời sinh viên Berkeley. Em tin em được cứu rồi. Em đã gặp Thiên Chúa và em xin chuyển đạo. Rất tiếc là thời gian quá ngắn nên em chưa chuẩn bị kỹ càng và gia đình chúng tôi cũng chưa quen với tín ngưỡng mới của em nên có hơi lẩn cẩn trong phần nghi thức tang lễ.

Mẹ chúng tôi đến, chiếc xe lăn đưa mẹ đến bên chiếc quan tài. Mẹ ôm mặt em, vật vã:
- Con ơi, con có thương mẹ không con? Sao con đành bỏ mẹ mà đi! Sao mẹ lại khổ thế này. Hết chôn anh con bây giờ đến lượt con. Con có biết mẹ khổ như thế nào không hả? Đau đớn cho mẹ quá...con ơi!...

Tiếng khóc than, tiếng kể lể của mẹ nghe thật não lòng.

- Mẹ, mẹ bình tĩnh để em ra đi cho thanh thản. Mẹ giữ gìn sức khỏe. Mẹ bình tĩnh đi... mẹ ơi...

Những giọt nước mắt lăn dài. Những tiếng khóc thút thít. Những tiếng nấc nghẹn ngào cô chận lại trong họng không để thoát ra.

Năm mươi năm về trước... Ngày mẹ tôi chuyển dạ, tôi đã đưa mẹ tôi vào nhà bảo sanh của bà Tiến ở xé cửa chợ An Đông. Ngồi ngoài phòng đợi tôi nghe rõ tiếng mẹ rên rỉ, xuýt xoa vì đau. Tiếng bà Tiến vỗ về:

- Cố lên...bà cố lên. Nào bà cố rặn đi nào...

- Sắp ra rồi. Cố nào...Rặn đi... nào...Ráng chút nữa. Ráng, ráng...

Và...Tiếng bà đỡ reo vui:

- Xong rồi! Con gái! Tài hoa lắm đây, con bé này có tròng hoa quần cổ. Xinh đẹp, tài hoa lắm đây này...

Một lúc sau tiếng con bé khóc oe oe...

Khi bố mẹ tôi mới lập gia đình, một ông thầy bói đã đoán là bố tôi sẽ có ba người con trai, không kể con gái. Bố tôi mong ba người con trai của ông sẽ anh dũng, tuấn tú, mình mẫn nên đã đặt sẵn bộ tên Anh Dũng, Anh Tuấn và Anh Minh. Anh Dũng khôn ngoan ra ngay đầu tiên nên bà và bố mẹ tôi yên chí có người nối dõi. Sau ba cô con gái, em Tuấn đã xuất hiện đúng lúc để bà khỏi mòn mỏi chờ mong. Tiếp theo em Tuấn, ba nàng Phương Nam, Quỳnh Mai, Anh Thư lần lượt ra đời. Khi mẹ tôi có mang lần này cả nhà yên chí chờ đón cu Anh Minh, tưởng là sẽ theo thứ tự như lần trước. Bụng mẹ tôi mỗi ngày một to ra nhưng không tròn cao mà xệ xuống. Lại thêm một bé gái nữa. Mẹ tôi thở dài: “Thằng Anh Minh đi lạc”. Bố tôi ngẫm nghĩ hay tại thằng nhỏ không thích tên Anh Minh nên bố tôi lấy tên Minh đặt cho con bé này: Đỗ Thị Tuyết Minh.

Hai năm sau mẹ tôi sinh thêm một bé gái cho bà và bố tôi một dây “Ngũ long công chúa” vì theo các cụ ngày xưa nếu sinh được năm cô con gái liền nhau thì bố mẹ sẽ làm ăn khấm khá. Năm con bé xinh như những con búp bê, từ con búp bê Nhật Bản Phương Nam, mũm mĩm Quỳnh Mai, dịu dàng Anh Thư, mắt tròn xoe “Miko” Tuyết Minh đến con búp bê mắt nhưng “Mi Cun” Thiên Hương. Sau Mi Cun thằng con trai thứ ba của bố mới đùng đĩnh ra đời, bố đặt tên em là Đỗ Anh Minh Duy. Cuối cùng mẹ tôi còn sản xuất cô út Đoàn Thùy cho trọn vẹn một tá, mười hai người con.

Căn nhà luôn rộn rã tiếng cười đùa của một bầy con nít. Chúng tôi đều mang dòng máu văn nghệ của bố, yêu văn chương, thi phú, múa hát, đàn ca...Nhà con đông, lương sĩ quan của bố tôi chỉ đủ cho những nhu cầu căn bản. Mẹ tôi phải tận tảo bán buôn để các con có cuộc sống no đủ, ăn uống phủ phê và hè được đi nghỉ mát Đà Lạt, Nha Trang hay Vũng Tàu... Bố tôi đặt làm một chiếc bàn vừa rộng, vừa dài bằng đá mài màu xanh ngọc láng bóng, chiếm gần hết phòng ăn làm chỗ cả nhà tụ họp quây quần. Những buổi trưa hè nóng nực, cậu Thắng hoặc em Hạnh đạp xe sang hãng kem ở đường Nguyễn Trãi mua cả kí lô. Để tiết kiệm việc rửa ly mẹ tôi đổ kem vào chiếc thố lớn để giữa bàn, cho mỗi đứa một cái muỗng, ăn chung. Mấy con búp bê bò cả lên bàn, chổng mông lên trần, chúm đầu quanh thố kem. Nghêu, sò, ốc hến mẹ tôi cũng mua cả bao, luộc đầy một nồi rồi để cả nồi lên giữa chiếc bàn đá, cả lũ rào rào ăn như tằm ăn rỗi. Mỗi lần nhà đồ bánh xèo hay tráng bánh cuốn, mấy đứa nhỏ chia nhau chực, hễ chị đổ xong chiếc bánh xèo hay tráng gần đầy đĩa bánh cuốn là bụng ngay lên chiếc bàn đá và chỉ một loáng lại có con nhỏ khác cầm chiếc đĩa không xuống bếp ngồi chờ. Buổi chiều sau khi tắm, ăn cơm tối xong cả lũ được túa ra chơi ở vỉa hè trước nhà, như một bầy cò trắng. Đồng phục nhà trường là quần áo trắng nên mẹ tôi mua cả cây vải trắng về may. Mặc sẵn ở nhà, sáng dậy đi học khỏi phải thay quần áo.

Bây con của bố mẹ tôi cứ nhớn như chơi và phờn phơ lớn. Cuối năm học nào cũng nghe nghe vác phần thưởng về nhà. Đến tuổi dậy thì trước cửa đã có những cây si. Cả bây lại rúc rích, ríu rít trêu chọc nhau. Những hồn danh cho các chàng được thoải mái đưa ra, anh mũi heo, anh mù dờ, anh sếu vườn, anh mập, anh lùn... Anh nào qua được cửa ải ông cụ chống nạnh gườm gườm là đến sự phán xét, chấm điểm của lũ “chào mào mỏ khế”.

Ngày 30 tháng tư 75, tất cả đổi thay. Ông bố phải đi cải tạo. Hai cô chị đã lập gia đình, hai cậu con trai lớn và Vân Hạnh đi du học. Còn lại sáu đứa con gái đang tuổi lớn và trai út Minh Duy núp bóng mẹ. Mẹ tôi như gà mẹ xù lông che chở bây gà con xao xác. Một mình mẹ phải chèo chống, đã vất vả càng vất vả hơn để các con dù không được ăn ngon nhưng không bị đói, dù không được diện đẹp nhưng không đến nỗi rách rưới tang thương. Đồ đạc trong nhà được bán đi dần dần nhưng chiếc đàn dương cầm và mấy cây đàn ghi ta mẹ tôi không đem bán vì các con còn gì sau những giờ lao động và vất vả giúp mẹ trong việc mưu sinh. Chút thì giờ rảnh rỗi mấy chị em vẫn tụ họp nhau, thêm mấy người bạn, nhất là mấy người con của bác Giáo trong xóm cùng nhau ca hát. Anh Hai TDL làm đầu tàu lập Hội Ca Cầm.

Tương cứ yên bình như thế, dù nghèo vẫn tìm được những niềm vui trong hoàn cảnh thanh bần, đạm bạc. Đầu năm 1978 nhà mẹ tôi bị kiểm kê, họ niêm phong hết nhà cửa, đồ đạc và đuổi cả nhà đi kinh tế mới với tội danh gia đình nguy, tư sản mại bán. Năm ấy Phương Nam đang học nha từ trước 75 nên được học tiếp, Mai và Thư đã xong trung học nhưng không được vào đại học, Tuyết Minh đang học lớp 11, Thiên Hương lớp 9, Minh Duy lớp 7 và Đoàn Thùy mới lớp 4. Nhìn bây con, mẹ bầm bụng thở dài. Tương lai các con đi về đâu? Muốn yên thân chẳng được yên thân. Chịu lam lũ cũng chẳng được làm người lam lũ! Mẹ tôi tìm đường đưa các con ra biển, từng đứa, từng đứa. Mẹ dành ở lại với bé út để nuôi bố trong tù. Nhờ may mắn và hồng phúc tổ tiên nên các em tôi đến bến bờ bình an và từ từ tụ hội.

Tuyết Minh mỏng manh, yếu đuối nhưng rất thông minh, xinh đẹp, tài hoa. Sang Mỹ em vừa tròn 18, bỏ lớp 12, vào thẳng đại học cộng đồng. Chỉ sau hai năm em được nhận vào trường đại học Berkeley, nhẹ nhàng lấy bằng cử nhân và cao học về ngành kỹ sư cơ khí với hạng danh dự. Dù là một khoa học gia giỏi, giữ nhiều chức vụ then chốt trong sở làm nhưng em vẫn ham mê đàn hát. Tính nết rất lãng mạn và đam mê, khi hát Minh thường để hết tâm tư nên giọng ca rất truyền cảm. Ray rút như “Nửa Hồn Thương Đau” (Nhạc Phạm Đình Chương) hay tha thiết trong “Nghìn Trùng Xa Cách” (Nhạc Phạm Duy) em được mệnh danh là con chim sơn ca của đại học U C Berkeley.

Tuổi trẻ, tiền bạc, danh vọng, địa vị, nhan sắc Tuyết Minh đều có. Bao chàng trai theo đuổi... Thế mà định mệnh trớ trêu em không được duyên may, phận đẹp. Đường thênh thang mượt mà hoa gắm em không đi mà bước vào những nơi chông gai, bụi rậm... Hạnh phúc gia đình tan vỡ, một nách hai đứa con thơ, vừa làm cha, vừa làm mẹ. Mạnh mẽ, can đảm, dùng nghị lực của người thiếu phụ trẻ nuôi dạy các con.

Vì công việc sở Minh được đi khắp thế giới, từ Âu sang Á, từ Mỹ sang Phi. Con người nhạy cảm và tinh tế nên Minh đã hấp thụ được tinh hoa của nhiều nền văn hóa. Nghiên cứu, tìm hiểu từ các ngành nghệ thuật, những phong tục, tập quán địa phương đến ngay cả văn hóa ẩm thực. Trong những buổi tụ họp đại gia đình Minh luôn là đầu bếp chính. Minh nấu ăn rất ngon, trình bày thật

khéo và có tài đánh trống lảng để khóa lấp chuyện thật giỏi. Khi xót xa về số phận long đong của em, mẹ hoặc các chị vừa đề cập tới là em đã vội vàng:

- Mẹ xem con rút xương con gà hay không này ...

Hoặc

- Cái món Prime Rib này chị nhớ bỏ một chút rượu vang nha và hí hoáy ngồi viết công thức cho chị rồi cười:

- Đừng quên cho mấy giọt nước mắt ... hí hí

Dù là “single mom” Minh vẫn có nhiều người tử tế muốn chấp nôi nhưng nếu hai thằng con trai tỏ ý không bằng lòng thì em phải chấm dứt ngay sợ các con buồn. Mãi đến khi các con khôn lớn em mới kết bạn với “ Anh hàng xóm”, được vài năm hạnh phúc, sanh thêm thằng con trai thứ ba thì tai ương ập xuống, em tôi mắc bệnh ung thư.

Hai chị em cùng bị bệnh ngặt nghèo nên đồng bệnh tương lân. Các con tôi đã trưởng thành, ba đứa con của Minh còn quá nhỏ nên lòng em trĩu nặng âu lo. Minh muốn khỏi bệnh cho nhanh nên đồng ý với bác sĩ dùng chương trình hóa trị ngắn nhất, thuốc liều mạnh nhất nên bị thuốc hành tởm. Các cháu ở gần phải đến trông nom đi và giúp đi những lúc đi bị ói mửa. Mái tóc dài mượt như nhung rụng dần, còn lại cái sọ tròn xoe nhẵn bóng. Chị em đến thăm xót xa. Mẹ tôi đau đớn. Đầu trọc trông em như một ni cô, vẫn trẻ, vẫn đẹp. Minh bị bệnh tất cả anh chị em lao xao. Dù đất nước mênh mông, mỗi người đều có gia đình riêng, có công việc riêng để lo toan nhưng hễ nghe tin chẳng lành là anh chị em lại tụ về thăm hỏi, chia sẻ.

Sau một năm làm “chemo” và “radiation” Minh lành bệnh, đi làm trở lại, vẫn lên sân khấu hát trong những dịp được mời để gây quỹ từ thiện. Mái tóc lại dài mượt mà như xưa.

Thành thoi được năm năm thì bệnh cũ tái phát...ung thư vào tới xương. Thương làm sao...Nhìn em, nhìn chị...nghe ngào...bác sĩ nói: Sáu tháng! Biết làm gì hơn là cầu nguyện.

- Tại sao Minh khổ vậy chị?

Nghe Minh hỏi, biết trả lời sao! Mẹ tôi đến thăm em thường và nói em lập bàn thờ Phật, niệm Phật Quan Thế Âm ngài sẽ phù hộ cho tâm hồn thanh thản. Minh tự tay xây lấy một cái am nhỏ sau vườn làm nơi thờ Phật, hàng ngày em cũng thỉnh chuông và thấp nhang nguyện cầu. Như có sự màu nhiệm, sau khi giải phẫu cắt bỏ gần hết mấy cơ quan nội tạng Minh ra khỏi bệnh viện là đi làm lại ngay, lại lo toan, tính toán, sắp xếp cho tương lai ba thằng con. May mắn Minh gặp ông thầy châm cứu giỏi nên cầm cự được hơn ba năm. Nhưng sức người có hạn, ung thư tàn phá xác thân em, hệ thống miễn nhiễm không còn, gan hư, thận hỏng, xương xốp, tế bào ung thư lên đến óc...Thương quá Minh ơi...những cơn đau hành hạ xác thân em.

- Tại sao Minh khổ, chị ơi tại sao Minh khổ vậy hả chị?

Minh có biết chị buột ruột như thế nào khi nghĩ đến nỗi đau đớn của Minh không! Đã nhiều lần chị nói với Minh tất cả đều do nghiệp lực, những nghiệp lực từ đời đời, kiếp kiếp nào đó mình đã

vướng phải nên nó gài quai ra những chuyện xảy ra ngoài ý muốn của mình. Hãy vui vẻ mà trả nghiệp và thanh thoi mà sống, quẳng gánh lo đi, buông bỏ hết đi, vui vẻ mà sống.

Minh đã gào lên:

- Tại sao lại vô lý như vậy hả chị. Vậy mình phải trả đến bao giờ mới hết nghiệp của mình. Kiếp sau lại khổ như thế này nữa sao?
- Nếu mình không tạo thêm nghiệp xấu, mình không cố tình làm hại ai mà cố gắng làm những việc tốt lành, chăm làm việc thiện thì nghiệp cũ từ từ sẽ trả dứt. Điều cần nhất là mình giữ tâm thanh thản, buông bỏ hết hệ lụy ở đời. Những chuyện không tốt xảy ra mà mình không cố ý là do nghiệp đưa đẩy còn nếu mình cố ý làm việc xấu thì đó chính là mình tạo thêm nghiệp cho mình.

Một hôm mấy chị em đến thăm Minh, em gầy quá chỉ còn da bọc xương nhưng nét mặt rất vui. Một con cá bông lau thật to nướng vàng thơm phức

- Ôm đau mà còn bày vẽ thế này!
 - Sáng nay Minh thấy khỏe lắm nên ra chợ mua cá về nướng. Cá tươi nguyên còn bơi trong hồ đó chị.
 - Chị không có can đảm chỉ con cá, họ vớt lên đập cho chết!
- Chị mua cá đông lạnh thôi.
- Nó đã ở trong bể cá ở chợ rồi, mình không mua cũng có người khác mua. Số nó tới ngày chết là nó phải chết thôi chị ạ. Nay chị ăn thử xem, cá chắc mà ngọt thịt lắm, khác hẳn cá frozen.

Con cá thật to, đĩa rau sống tươi xanh bên đĩa bún trắng nõn, mắm nêm pha rất ngon, Minh làm bếp thật khéo. Không hẹn trước mà cũng có mặt cả Thuận, cô em liền tôi và Thùy, cô em út. Bốn chị em và tài xế của tôi là anh rể cả quây quần gói cá chấm mắm nêm và ăn đậu hủ chiên xả ớt do cô Thùy đem đến. Vừa ăn vừa ôn lại chuyện ngày xưa chị em thân thiết, đùa nghịch. Minh kể chuyện phá đám mấy anh chàng theo chị PN. Có anh chàng viết tình thư một lá dài như số táo quân lọt vào tay Minh, em đưa cho bố, bố cho ngay xuống ghế ngồi lên thả bom, làm mấy con nhỏ cười khoái chí vì thư tình đã bị ướp hương. Cứ thế kể lại cho nhau nghe chuyện này chuyện kia, chuyện của thời trẻ con, chuyện của thời con gái. Khi chia tay ra về tự nhiên Minh ôm các chị và bật khóc: “Hồi này Minh nghĩ đến các chị em nhiều, Minh mong gặp tất cả mọi người”. Lên xe nhìn đáng gầy còm em đứng nhìn theo mà không cầm được nước mắt.

Ngày 23/7/11 sinh nhật 50 của Minh, các chị em hẹn nhau trở về, chia việc cho nhau. Các cháu gái lớn gần gũi di hơn, Khanh, con của Hạnh hễ cứ rảnh lại đến thăm và ngủ lại với dì. Bạn bè xa gần kéo về dự ngày sinh nhật cuối cùng của em. Tuyết Minh mặc chiếc áo đầm trắng năm đó, leo lét như ngọn nến trước gió, cố gắng mỉm cười với mẹ, với chị em, bạn bè. Cậu Thắng từ Oklahoma cũng bay vội sang thăm.

Chỉ hai ngày sau, 25/7 /11 Tuyết Minh đã trút hơi thở cuối cùng trong sự yêu thương của toàn thể gia đình. Chúng tôi ở bên em, bắt lức nhìn em, hơi thở yếu dần rồi lịm tắt. Không khóc, không khóc ...bảo nhau không được khóc. Nước mắt chảy ngược vào trong. Bảy giờ chiều, giờ định mệnh.

Em mất ngày thứ hai, chủ nhật là đám tang em.

Các anh chị em, bạn bè lên đọc tiểu sử, đọc điều văn, nhắc kỷ niệm. Nơi tổ chức nghi lễ kiến trúc như một thánh đường, trần cao, những khung cửa sổ kính dài, cao, vượt nhọn lên tới trần, thanh thoát. Tôi không tin ở mắt tôi. Tôi như người mộng du. Tôi chưa chấp nhận sự thật. Em tôi chết thật rồi sao. Vô lý!

Ngày hôm sau, trước khi đưa em đi, nhóm truyền giáo Tin Lành tới hát thánh ca... Rồi cả nhà đứng quanh chiếc quan tài. Nắp hòm đóng lại. Tim nhói đau. Vĩnh biệt em. Mãi mãi không bao giờ trông thấy nữa. Đoàn người lặng lẽ đi. Tám chị em gái đi hai bên chiếc quan tài. Trong đầu tôi: Nam Mô A Di Đà Phật. Nam Mô Quan Thế Âm Bồ Tát... tiếp tục niệm hồng danh Phật. Chiếc hòm đưa vào cửa lò thiêu. Một cái bấm nút. Lửa bùng lên... Nam Mô A Di Đà Phật. Vĩnh biệt em.

Em như một áng mây tới đây và em đã trở về nơi nguyên thủy...

Đỗ Dung